TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2019/QĐST-HNGĐ	*Phong Điền, ngày 13 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213,khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 63/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hoàng Văn D, sinh ngày: 05/6/1986;

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày: 30/12/1989;

Đều trú tại: Thôn H, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh D và chị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 18/10/2007. Sau khi kết hôn, hai anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh D thường xuyên cờ bạc, rượu bia rồi gây gỗ vợ con, thiếu trách nhiệm với gia đình; tình cảm vợ chồng vì vậy cũng rạn nứt. Đến giữa năm 2018 thì hai anh chị sống ly thân và từ đó đến nay không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau nữa. Hiện hai anh chị thừa nhận vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng hàn gắn nên cả hai thỏa thuận với nhau thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận này.

[2] Về con chung: Anh D và chị H thừa nhận vợ chồng có 02 người con chung là Hoàng Thị Kim O, sinh ngày: 16/01/2008 và Hoàng Khôi N, sinh ngày: 20/11/2012.

Trên cơ sở nguyện vọng của con, hai anh chị thỏa thuận: Giao cả hai cháu Kim O và Khôi N cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 6/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai anh chị thỏa thuận anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận để giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị H tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng tại biên lai thu tiền số 008410 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị H đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn D và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Giao cả hai cháu Hoàng Thị Kim O và Hoàng Khôi N và cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 6/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Văn D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự thỏa thuận anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền lệ phí công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)*. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 008410 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- UBND xã Phong Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đạt